





# Giới thiệu môn học

- Tên môn học: Phát triển du lịch bền vững (tourism sustainable development)
- Số Tín chỉ: 2
- · Tên giảng viên: Huỳnh Văn Đà, MB
- Đơn vị: Khoa Khoa học xã hội và nhân văn, Trường Đại học Cần Thơ
- Điện thoại: 0919233876
- E-mail: hvda@ctu.edu.vn

www.ctu.edu.vn



# Giới thiệu môn học (tt)

# Mục tiêu

- Nắm bắt một cách khái quát kiến thức phát triển du lịch bền vững.
- Hiểu được các nội dung cơ bản của phát triển du lịch bền vững.
- Vận dụng những kiến thức và công cụ phát triển bền vững để hoạch định những chiến lược phù hợp trong quá trình lập kế hoạch phát triển cho các điểm du lich.



# Giới thiệu môn học (tt)

# Đánh giá môn học

■ Báo cáo nhóm: 30%

■ Chuyên cần: 10%

■ Thi cuối khóa: 60%

### Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Đình Hoè Vũ Văn Hiếu. Du lịch bền vững. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
- 2. Trần Đức Thanh. Nhập môn khoa học du lịch. Nx Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003.
- Nguyễn Văn Thung. Hỏi và đáp về Luật du lịch năm 2005. Nxb Chính trị Quốc gia, 2005.
- 4. Phát triển du lịch bền vững. Tài liệu của Tổng cục du lịch Việt Nam.



Lịch sử ra đời thuật ngữ "du lịch bền vững" (sustainable tourism)

- Từ khi các hoạt động trao đổi, buôn bán, truyền giáo, thám hiểm các vùng đất mới được hình thành thì du lịch ra đời.
- Du lịch đã xuất hiện từ trước Công nguyên.
- Xuất phát điểm là vùng Địa Trung Hải.
- Ban đầu việc cung ứng các dịch vụ nhằm thoả mãn nhu cầu của du khách còn mang tính sơ khai và chỉ chú trọng đến lợi nhuận mà không quan tâm đến sự tác động xấu của du lịch đến môi trường.
- Từ đó xuất hiện hình thức du lịch đầu tiên trong lịch sử và còn tồn tại cho tới ngày nay là "du lịch thương mại" hay "du lịch ồ ạt" (mass tourism).



### Lịch sử ra đời thuật ngữ "du lịch bền vững" (sustainable tourism) (tt)

CANTHO UNIVERSITY

- Đầu 1980, xuất hiện thuật ngữ "các loại hình du lịch thay thế" (alternative tourism), để chỉ các loại hình du lịch có quan tâm đến môi trường bao gồm "du lịch xanh", "du lịch mềm", "du lịch có trách nhiệm".
- Từ năm 1975 đến năm 1980, Krippendorf và Jungk là những nhà khoa học đầu tiên cảnh báo về những suy thoái sinh thái do hoạt động du lịch gây ra. Họ đã đưa ra khái niệm "du lịch rắn"(hard tourism) để chỉ loại hình du lịch ồ ạt và "du lịch mềm" (soft tourism) để chỉ một chiến lược mới tôn trọng môi trường.

www.ctu.edu.vn



### Lịch sử ra đời thuật ngữ "du lịch bền vững" (sustainable tourism) (tt)

CANTHO UNIVERSITY

 Năm 1995, Becker tổng kết và đưa ra đặc trưng của hai loại hình du lịch rắn và mềm như sau:

Du lịch rắn (hard tourism)	Du lịch mềm (soft tourism)
1. Phát triển không có qui hoạch	Trước hết phải qui hoạch sau đó mới phát triển
<ol> <li>Mỗi cộng đồng du lịch tự qui hoạch cho họ</li> </ol>	2. Qui hoạch tổng thể
3. Xây dựng tràn lan và manh mún	<ol> <li>Xây dựng tập trung để tiết kiệm không gian</li> </ol>
<ol> <li>Xây dựng cho một nhu cầu riêng biệt</li> </ol>	<ol> <li>Xác định các giới hạn cho sự mở rộng sau cùng</li> </ol>
<ol> <li>Du lịch nằm trong tay các nhà kinh doanh du lịch bên ngoài</li> </ol>	<ol> <li>Cộng đồng bản địa tham gia và lập quyết định</li> </ol>
6. Phát triển tất cả các phương cách để	6. Phát triển tất cả các phương cách (loại
khai thác tối đa khả năng của đối tượng	hình) nhưng chỉ ở mức vừa độ vừa phải,
du lịch	không khai thác tối đa đối tượng du lịch



### Lịch sử ra đời thuật ngữ "du lịch bền vững" (sustainable tourism) (tt)

CANTHO UNIVERSITY

 Năm 1996, xuất hiện một khái niệm mới là "du lịch bền vững" (sustainable tourism), ủng hộ và chủ chương phát triển du lịch mà ít làm ảnh hưởng xấu tới môi trường trên cơ sở cải tiến và nâng cấp từ khái niệm "du lịch mềm" của Krippedorf và Jungk.

www.ctu.edu.vn 4



### Khái niệm "du lịch bền vững"

- Giáo sư Berneker một chuyên gia hàng đầu về du lịch trên thế giới đã nhận định: "Đối với du lịch, có bao nhiêu tác giả nghiên cứu thì có bấy nhiêu định nghĩa".
- Theo Luật Du lịch Việt Nam (2006): "Du lịch bền vững là sự phát triển du lịch đáp ứng được các nhu cầu hiện tại mà không làm tổn hại đến khá năng đáp ứng nhu cầu về du lịch của tương lai".
- Theo Hội đồng Du lịch và Lữ hành quốc tế (1996): "Du lịch bền vững là việc đáp ứng các nhu cầu hiện tại của du khách và vùng du lịch mà vẫn bảo đảm những khả năng đáp ứng nhu cầu cho các thế hệ du lịch tương lai".
- Theo Uỷ ban Môi trường và Phát triển Quốc tế (1987): "Du lịch bền vững là một quá trình nhằm đáp ứng những nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn hai đến khả năng của những thế hê mai sau".



# Khái niệm "du lịch bền vững" (tt)

Từ những khái niệm nêu trên, ta có thể hiểu: Du lịch bền vững là sự phát triển du lịch có sự quan tâm đến việc bảo tồn các giá trị của tài nguyên du lịch đồng thời giảm thiểu đến mức thấp nhất những tác hại xấu đến môi trường, kinh tế, văn hoá – xã hội nhằm phục vụ nhu cầu hiện tại của du khách và điểm du lịch mà không làm phương hại đến nhu cầu của tương lai.

www.ctu.edu.vn 4



### Khái niệm "du lịch bền vững" (tt)

- Như vậy, du lịch bền vững là phát triển du lịch trong điều kiện bảo tồn và cải thiện các mặt môi trường, kinh tế, văn hoá, xã hội. Vì vậy, du lịch bền vững cần:
  - Sử dụng tài nguyên môi trường một cách tối ưu để những tài nguyên này hình thành một yếu tố quan trọng trong phát triển du lịch, duy trì những quá trình sinh thái thiết yếu và hỗ trợ cho việc bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh hoc.
  - Tôn trọng bản sắc văn hoá xã hội của các cộng đồng ở các điểm đến, bảo tồn di sản văn hoá và những giá trị truyền thống trong cuộc sống của họ và tham gia vào quá trình hiểu biết và chấp thuận các nền văn hoá khác.
  - Bảo đảm những hoạt động kinh tế sống động lâu dài, đem lại lợi ích kinh tế, xã hội cho tất cả mọi thành viên bao gồm những công nhân viên chức có thu nhập cao hay những người có thu nhập thấp và góp phần vào việc xoá đói giảm nghèo.



### Chương trình phát triển du lịch bền vững

 Xem xét những quan điểm chung về phát triển bền vững, về vị trí đặc biệt của ngành du lịch và những thoả thuận đã đạt được trên các diễn đàn quốc tế người ta đã xác lập được một chương trình cho hoạt động du lịch bền vững hơn với 12 muc tiêu.

www.ctu.edu.vn



### Chương trình phát triển du lịch bền vững (tt)

- Hiệu quả kinh tế: Đảm bảo tính hiệu quả kinh tế và tính cạnh tranh để các doanh nghiệp và các điểm du lịch có khả năng tiếp tục phát triển phồn thịnh và đạt tới lợi nhuận lâu dài.
- Sự phồn thịnh cho địa phương: Tăng tối đa đóng góp của du lịch đối với sự phát triển thịnh vượng của nền kinh tế địa phương tại các điểm du lịch, bao gồm phần tiêu dùng của khách du lịch được giữ lại tại địa phương.
- Chất lượng việc làm: Tăng cường số lượng và chất lượng việc làm tại địa phương do ngành du lịch tạo ra và được ngành du lịch hỗ trợ, bao gồm mức thu nhập, điều kiện và khả năng dịch vụ, không có sự phân biệt đối xử về giới, chủng tộc, bệnh tật và các mặt khác.



#### Chương trình phát triển du lịch bền vững (tt)

- Công bằng xã hội: Cần có sự phân phối lợi ích kinh tế và xã hội thu được từ hoạt động du lịch một cách công bằng và rộng rãi cho tất cả những người trong cộng đồng đáng được hưởng, kể cả những cơ hội cải thiện cuộc sống, nâng cao mức thu nhập và cung cấp dịch vụ cho người nghèo.
- Sự thoả mãn của khách du lịch: Cần cung cấp những dịch vụ an toàn, thoả mãn đầy đủ những yêu cầu của khách du lịch, không phân biệt về giới, chủng tộc và các mặt khác.
- Khả năng kiểm soát của địa phương: Thu hút và trao quyền cho các cộng đồng địa phương trong việc xây dựng kế hoạch và đề ra quyết định về quản lý du lịch và phát triển du lịch trong tương lai tại địa phương, có sự tham khảo tư vấn của các thành phần hữu quan khác.

www.ctu.edu.vn



#### Chương trình phát triển du lịch bền vững (tt)

- An sinh cộng đồng: Duy trì và tăng cường chất lượng cuộc sống của người dân địa phương, bao gồm cơ cấu tổ chức xã hội và cách tiếp cận các nguồn tài nguyên, hệ thống hỗ trợ đời sống, tránh làm suy thoái và khai thác quá mức môi trường cũng như xã hội dưới mọi hình thức.
- Đa dạng văn hoá: Tôn trọng và tăng cường giá trị các di sản lịch sử, bản sắc văn hoá, truyền thống và những bản sắc đặc biệt của công đồng tại các điểm du lịch.
- Thống nhất về tự nhiên: Duy trì và nâng cao chất lượng của cảnh vật, kể cả ở nông thôn cũng như ở thành thị, tránh để môi trường xuống cấp về thực thể và về nhãn quan.



### Chương trình phát triển du lịch bền vững (tt)

- Đa dạng sinh học: Hỗ trợ cho việc bảo tồn khu vực tự nhiên, môi trường sống, sinh vật hoang dã và giảm thiểu thiệt hại đối với các yếu tố này.
- Hiệu quả của nguồn lực: Giảm thiểu mức sử dụng những nguồn tài nguyên quí hiếm và không thể tái tạo được trong việc phát triển và khai thác các cơ sở, phương tiện và dịch vụ du lịch.
- Môi trường trong lành: Phải giảm thiểu ô nhiễm không khí, nước, đất, và rác thải từ du khách và các hãng du lịch.

www.ctu.edu.vn a



NTHO UNIVERSITY

▲Áp dụng các nội dung của chương trình phát triển bền vững, lập một kế hoạch phát triển bền vững sơ bộ cho Phú Quốc?



#### Ý nghĩa phát triển du lịch bền vững

CANTHO UNIVERSITY

- Việc phát triển du lịch bền vững có ý nghĩa như sau:
  - Sự bền vững về kinh tế: tạo nên sự thịnh vượng cho tất cả mọi tầng lớp xã hội và đạt được hiệu quả giá trị cho tất cả mọi hoạt động kinh tế. Điều cốt lõi, đó là sức sống và phát triển của các doanh nghiệp và các hoạt động của các doanh nghiệp đó có thể duy trì được lâu dài.
  - Sự bền vững xã hội: tôn trọng nhân quyền và sự bình đẳng cho tất cả mọi người trong xã hội. Đòi hỏi phải phân chia lợi ích một cách công bằng, với trọng tâm là giảm đói nghèo. Chú ý đến những cộng đồng địa phương, duy trì và tăng cường những hệ thống, những chế độ hỗ trợ đời sống của họ, thừa nhận và tôn trọng các nền văn hoá khác nhau, và tránh được mọi hình thức bóc lôt.
  - Sự bền vững về môi trường: bảo vệ và quản lý các nguồn tài nguyên, đặc biệt là các nguồn tài nguyên không thể thay mới và quý hiếm đối với cuộc sống con người. Hạn chế đến mức độ tối thiểu sự ô nhiễm không khí, đất và nước, và bảo tồn sự đa dạng sinh học và các tài sản thiên nhiên đang còn tồn tại.

www.ctu.edu.vn



### Những thách thức chủ yếu đối với việc thúc đẩy du lịch bền vững

CANTHO UNIVERSITY

#### Quản lý sự tăng trưởng năng động

- Hoạt động du lịch quốc tế sẽ tăng lên gấp đôi theo dự báo trong 15-20 năm tới và sẽ đem lại những sức ép rất lớn.
- Muốn tránh được những tổn thất nghiêm trọng do bất kỳ nguồn tài nguyên nào làm chỗ dựa cho phát triển du lịch, thì phải quản lý tốt sự tăng trưởng đó.
- Phải quy hoạch một cách chu đáo những địa điểm và loại hình phát triển mới, cải thiện những biện pháp quản lý môi trường và những hoạt động có nhiều ảnh hưởng.
- Một số loại hình địa bàn, kể cả những địa bàn nêu dưới đây, đặc biệt nhạy cảm và dễ bị ảnh hưởng trước sức ép:
  - o Môi trường biển và ven biển
  - o Những thành phố, thị trấn lịch sử, những di sản văn hoá
  - o Môi trường tự nhiên dễ bị xâm hại